TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST
Ngày 27-02-2025
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà La Thị Thu Nga
2. Bà Ngô Thị Quốc Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 369/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/11/2024, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/01/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Bạch H, sinh năm: 1998, địa chỉ: Tổ 2 ấp T 1, B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu (Vắng mặt)

- *Bị đơn*: Bà Hoàng Thị H, sinh năm: 2000, địa chỉ: Tổ 3 ấp B, B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Nguyễn Bạch H trình bày:

Ông H và bà H chung sống năm 2018 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu vào năm 2018 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Thảo N sinh ngày 23/8/2018. Trong cuộc sống thì vợ chồng có Nều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn ở chung và không ai còn quan tâm đến ai. Nguyên nhân mâu thuẫn là do sống không hợp nhau, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn không thể giải quyết được. Nay ông H nhận thấy không còn tình cảm gì với bà H nữa nên xin được ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Thảo N sinh ngày 23/8/2018, con chung đang sống cùng ông H, ông H yêu cầu nuôi con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Ông H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về ý kiến của bị đơn bà Hoàng Thị H: Trong quá trình tố tụng bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ Nều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

Theo kết quả xác minh, bà Hoàng Thị H hiện nay đang cư trú tại tổ 3, ấp B, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung, bị đơn cư trú tại huyện Xuyên Mộc, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn ông Nguyễn Bạch H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Hoàng Thị H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà H tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thấy: Mâu thuẫn giữa ông H và bà H là có thật, vợ chồng sống không hạnh phúc, không ai còn quan tâm đến ai. Xét thấy, cuộc sống chung giữa ông H và bà H không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông H.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Thảo N sinh ngày 23/8/2018, ông H yêu cầu nuôi con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy con chung hiện do ông H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của ông H, giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ 18 tuổi. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Nợ chung: Ông H khai không có và không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Ông H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Bạch H.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Bạch H được ly hôn bà Hoàng Thị H.

- Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Hoàng Thảo N sinh ngày 23/8/2018 cho ông Nguyễn Bạch H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 (Mười tám) tuổi.

Bà Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Hoàng Thị H được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung**:** Ông H không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông H khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Án phí: Ông Nguyễn Bạch H phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005204 ngày 18/11/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, ông H đã nộp đủ.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (27/02/2025) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THA huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Châu;
- Lưu hồ sơ.

Châu Nguyễn Xuân Thu